

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ LOÀI RẮN.....	1
1. Tổng quan về rắn.....	1
2. Tập tính của loài rắn.....	1
3. Các loại rắn thường gặp ở Việt Nam.....	2
3.1. Rắn Hổ.....	2
3.2. Rắn Lục.....	5
CHƯƠNG 2. CÁCH PHÂN BIỆT RẮN ĐỘC, RẮN LÀNH.....	7
1 Dựa vào biểu hiện khi rắn gắp con người.....	7
2. Dựa vào mắt rắn.....	7
3. Dựa vào mũi rắn.....	7
4. Dựa vào đuôi rắn.....	8
5. Dựa vào đầu rắn.....	8
6. Dựa vào màu sắc, họa tiết trên da rắn.....	8
7. Đối với rắn nước.....	9
8. Dựa vào răng nanh, vết cắn.....	9
CHƯƠNG 3. CÁC TRIỆU CHỨNG KHI BỊ RẮN CẮN.....	11
CHƯƠNG 4. CÁCH SƠ CẤP CỨU KHI BỊ RẮN CẮN.....	13
1. Cách sơ cấp cứu chung.....	13
2. Cách sơ cấp cứu khi rắn hổ cắn.....	13
3. Cách sơ cấp cứu khi bị nhóm rắn lục cắn.....	14
5. 7 điều không nên làm khi sơ cứu rắn cắn.....	16
CHƯƠNG 5. CÁCH PHÒNG RẮN CẮN.....	16
MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ KỸ THUẬT SƠ CẤP CỨU.....	17

CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ LOÀI RẪN

1. Tổng quan về rắn

Rắn là tên gọi chung để chỉ một nhóm các loài động vật bò sát ăn thịt, không chân và thân hình tròn dài (cylinder), thuộc phân bộ Serpentes, có thể phân biệt với các loài thằn lằn không chân bằng các đặc trưng như không có mí mắt và tai ngoài. Giống như các loài bò sát có vảy (Squamata) khác, rắn là động vật có xương sống, có màng ối, ngoại nhiệt với các lớp vảy xếp chồng lên nhau che phủ cơ thể.

2. Tập tính của loài rắn

Thời gian hoạt động trong ngày, trong năm: Có rắn hoạt động ngày, có loài hoạt động đêm có loài hoạt động cả ngày và đêm. Riêng rắn hổ mang non hoạt động ngày, rắn trưởng thành chủ yếu hoạt động đêm.

Nơi sống: Đa số loài rắn tập trung ở vùng rừng núi, vì ở đó những yếu tố của môi trường thuận lợi hơn, đặc biệt là ít bị tác động bởi yếu tố con người

Nuốt mồi: Rắn có khả năng nuốt mồi lớn hơn nhiều so với kích thước của rắn, bởi vì các xương của bộ hàm chỉ dính với nhau bằng dây chằng, nên miệng chúng có thể há to

Đẻ trứng: Đa số rắn không làm tổ mà chọn những nơi yên tĩnh và an toàn như hang đất, hốc cây, chân đê hoặc dưới các bụi cây, gò đồng để đẻ

Lột xác: Rắn thường xuyên lột xác để tăng trưởng. Khoảng 20 – 80 ngày rắn lột xác một lần tùy theo cỡ tuổi, kỳ hoạt động hay trú đông, trạng thái sức khỏe. Trước khi lột xác 5- 7 ngày, rắn ít hoạt động, có thể bỏ ăn

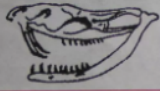
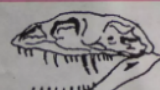
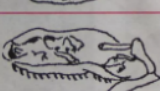
Sử dụng nước: Rắn thường uống nước trong mùa hoạt động, nhất là những ngày trời nắng nóng

Mùa sinh sản, ghép đôi, giao hoan: Sau kỳ ngủ đông, rắn sẽ ra hoạt động, sưởi ấm và kiếm ăn. Tháng 3 rắn đực, rắn cái tìm nhau để ghép đôi

Tìm bắt con mồi, thức ăn: Trăn đất, vatrăn gấm thường nằm yên một chỗ rình mồi, nhiều loài rắn khác sẽ chủ động đi tìm mồi

Tự vệ: Rắn rất mẫn cảm với những chấn động được truyền từ đất qua thân rắn đến tai trong.

3. Các loại rắn thường gặp ở Việt Nam

Bảng 1	NHÓM RẮN	BỘ RĂNG	DẠNG VẾT CẢN	VÀI LOẠI THƯỜNG GẶP Ở VIỆT NAM
ĐỘC	Nhóm có nọc độc hình ống rãnh (gây độc máu)		Vết răng thường Vết móc độc	- Họ Rắn lục: Lục xanh, Lục tím, Lục cuôm, Chàm quế
ĐỘC	Nhóm có nọc độc dạng trước (độc thần kinh)			- Rắn biển - Họ Rắn hổ: Hổ đất, Vú nàng, Cạp nong, Cạp nia,...
ÍT ĐỘC	Nhóm có nọc độc dạng sau			- Họ Rắn nước: Rắn rổn, Rắn Roi, Rắn Bờ sừng,...
KHÔNG ĐỘC	Nhóm không móc độc			- Rắn Học trò - Rắn nước - Trăn

CÁC LOẠI RẮN VN

RẮN HỔ: ELAPIDAE

Hổ chúa *Ophiophagus hananh*

Hổ đất *Naja kaouthia*

Hổ mèo *Naja siamensis*

Cạp nong *Bungarus fasciatus*

Cạp nia *Bungarus candidus*

RẮN LỤC: VIPERIDAE

Lục xanh đuôi đỏ *Trimeresurus albolaris*

Lục xanh *Trimeresurus stejnegeri*

Chàm quạp *Calloselasma rhodostoma*

3.1. Rắn Hổ

3.1.1. Rắn hổ mang đất

- Tên khoa học là *Naja Kaouthia*.
- Loài rắn này còn có tên gọi là rắn hổ mắt kính vì cấu tạo ngoại hình của nó.
- Chúng có độc tố khá mạnh và cũng khá lợi hại trong việc săn mồi. Chỉ một lượng nhỏ nọc độc của loài rắn này cũng có thể khiến con mồi chết bất đắc kỳ tử.

HỔ ĐẤT



3.1.2. Rắn hổ mang chúa

- Tên khoa học là *Ophiophagus Hannah*.

- Đầu và mang thường có màu đen xám nổi bật, còn phần bụng dưới thì lại có màu trắng vàng đặc trưng. Đôi mắt nhô ra và có vảy lớn ở phía trên đầu.

- Khả năng di chuyển và săn mồi của chúng là tốt nhất trong các loài rắn hổ mang.

- Mặc dù không chủ động tấn công con người nhưng vẫn được đánh giá là loài rắn vô cùng nguy hiểm và đáng sợ. Không chỉ có khả năng phóng nọc độc, loài rắn này còn có khả năng không chế lượng chất độc khi cắn con mồi. Nọc độc của rắn hổ mang có độc tố tác động làm tê liệt hệ thần kinh, khiến người bị cắn rơi vào hôn mê thậm chí là thiệt mạng.

- Chúng thường sinh sống chủ yếu ở các khu rừng nhiệt đới sâu, hoang dã, ẩm thấp, tuy nhiên, cũng có nhiều trường hợp ghi nhận phát hiện rắn hổ mang chúa trong vườn nhà.



3.1.3. Rắn hổ mèo

- Rắn hổ mèo có tên khoa học là *Naja siamensis*.

- Rắn có màu vàng xanh nhạt, dài khoảng 0,2 - 1,5 m, nặng 100 - 3000g, có thể phình mang (có hình hai mắt kính nhưng không có gọng kính), dựng đầu cao và phun được nọc rắn.

- Rắn thường sống vùng cao, khô ráo như các ụ mồi, hang hốc hoặc xung quanh nhà như dưới các đống củi, dưới chuồng gà hay chuồng heo, các hang hốc quanh nhà để tìm kiếm mồi dễ dàng và gây tai nạn.

HỒ MÈO



3.1.4. Rắn cạp nong

- Thường được gọi là rắn mai gầm.
- Có kích thước khá lớn so với rắn hổ mang thường.
- Chiều dài có thể lên tới trên 1 mét.
- Màu sắc đặc trưng bởi sự đan xen của các dải màu đen và vàng, một số rắn có màu đen trắng.
- Nọc độc của nó chủ yếu chứa độc tố thần kinh, làm ảnh hưởng đến khả năng hoạt động của nơron thần kinh trong cơ thể con người và động vật khác. Chính vì vậy, cơ thể người thường xuất hiện cảm giác co rút, tê cứng và liệt sau khi bị cắn.



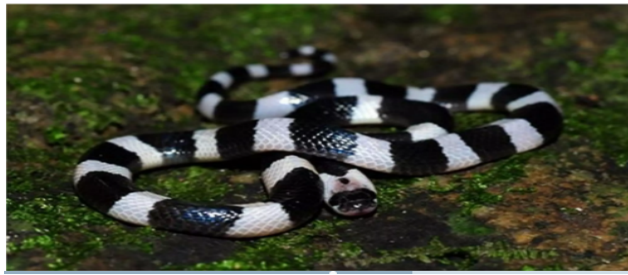
CẠP
NÔNG

3.1.5. Rắn hổ mang cạp nia

- Kích thước cơ thể của con rắn này trung bình dài khoảng 1m.
- Có các khoang màu chia đều trên thân, màu chủ đạo là trắng và đen.
- Thường sinh sống tại các đồng cỏ và bờ ruộng.

- Khi bị cắn, tỉ lệ tử vong của bạn có thể lên đến 80% nếu không có biện pháp chữa trị kịp thời.

CẠP NIA



3.2. Rắn Lục

3.2.1. Rắn lục xanh

- Tên khoa học là *Trimeresurus stejnegeri*
- Bề ngoài loài này tương tự với loài *Trimeresurus popeiorum*, nhưng bộ phận sinh dục của nó có cấu trúc khác nhau về cơ bản.
- Loài này thường sống ở khu rừng trên núi có độ cao lên đến 2.845 m. Chúng là loài săn mồi về đêm và vừa sinh sống trên cây vừa sinh sống trên mặt đất. Đôi khi chúng nghỉ hoặc săn lùng thức ăn gần các con suối trên núi. Thức ăn của chúng là động vật có vú nhỏ, chim, thằn lằn.



3.2.2. Rắn lục đuôi đỏ

- Hay còn gọi là rắn lục mép trắng (vì con đực có 2 sọc trắng quanh mép).
- Tên khoa học là *Trimeresurus Albolabris*.
- Đây là loài rắn cực độc trong số các loại rắn lục, mình xanh và đuôi có màu nâu đỏ, đầu có hình tam giác, đồng tử dọc. Kích thước trung bình, con cái lớn hơn con đực. Chiều dài thân con đực khoảng 600 mm, con cái dài 810 mm; chiều dài đuôi con đực 120 mm, con cái 130 mm.

- Sinh sống chủ yếu trên khu vực núi cao và trong các khu rừng sâu thuộc dãy Trường Sơn, vùng núi thuộc khu vực Tây bắc Việt Nam, hiện nay Cần Thơ cũng có nhưng rất ít.

- Con rắn này gây ra nhiều vết thương nguy hiểm do nọc độc của chúng mang độc hoại tử và độc chống đông máu/đông máu rải rác.



3.2.3. Rắn Chàm quạp

- Rắn Chàm quạp còn tên gọi khác là rắn lục nửa. Loài này có màu giống màu của lá hoặc cành cây khô nên rất dễ nguy trang để săn mồi và lẩn trốn kẻ thù. Chúng có nọc rất độc và được coi vào loại cực hiếm ở Việt Nam. Độc tố chỉ xếp sau loài rắn biển.

- Chúng có màu nâu, dài từ 0,2-1m, nặng 100-2000g, đầu tam giác, trên cơ thể có màu nâu đối xứng như cánh bướm. Sau khi tấn công con người, chúng sẽ nằm yên tại chỗ, không di chuyển nên được nhận diện dễ dàng hơn.



CHƯƠNG 2. CÁCH PHÂN BIỆT RẮN ĐỘC, RẮN LÀNH

1 Dựa vào biểu hiện khi rắn gặp con người

- Thấy người cố gắng bò đi thật nhanh thì phần nhiều là rắn không độc.
- Thấy người rắn thu người lại thủ thế phòng mang hoặc bò đi đứng đĩnh thì phần nhiều là rắn độc.

2. Dựa vào mắt rắn



Rắn không độc thường có con ngươi tròn, trong khi rắn độc thì con ngươi sọc dọc.

Chính xác hơn thì là con ngươi. Những loài rắn không độc thường có con ngươi tròn, trong khi rắn độc thì con ngươi sọc dọc. Tuy nhiên vẫn có ngoại lệ, khi con ngươi của một số loài rắn kịch độc như mamba đen (châu Phi), rắn hổ (Trung Đông, châu Á, châu Phi), và rắn taipan của Úc lại có hình tròn.

Ngoài ra, một số loài rắn dù không độc nhưng lại có khả năng thay đổi hình dạng con ngươi tùy theo tình huống nguy hiểm hay không. Vậy nên, nếu thấy tròng mắt của một con rắn có hình tròn thì cũng đừng vội tiếp cận nó. Hãy xem các đặc điểm khác nữa.

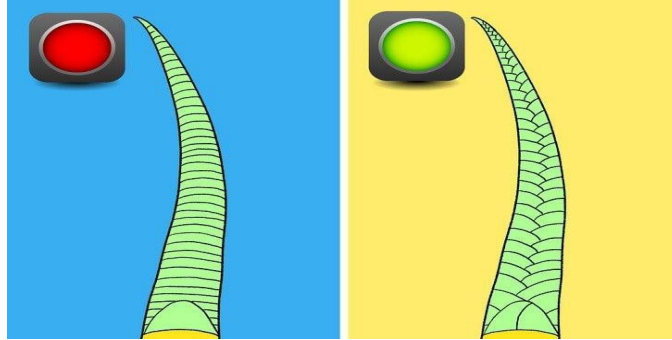
3. Dựa vào mũi rắn



Với rắn độc, ở khoảng giữa mắt và lỗ mũi của chúng sẽ có cái hốc nhỏ.

Với các loài rắn độc, ở khoảng giữa mắt và lỗ mũi của chúng sẽ có cái hốc nhỏ. Đó là lỗ cảm nhận nhiệt, cho phép chúng xác định vị trí của con mồi.

4. Dựa vào đuôi rắn



Vảy đuôi của rắn độc thường được phân thành từng hàng riêng lẻ.

Vảy đuôi của rắn độc thường được phân thành từng hàng riêng lẻ, trong khi rắn không độc sẽ có một đường chia thành 2 cột vảy xen kẽ nhau.

5. Dựa vào đầu rắn

Về bề ngoài rắn độc và rắn không độc không có sự khác biệt hoàn toàn.

Thông thường đầu của rắn độc khá lớn, có hình tam giác, cổ nhỏ, đuôi ngắn, đoạn đuôi từ sau hậu môn nhỏ thót lại, hoa văn hiện rõ.

Đầu của rắn không độc tương đối nhỏ, có hình bầu dục, đuôi dài, đoạn đuôi phía sau hậu môn nhỏ dần.

Đầu của rắn độc như rắn 5 bước (ngũ bộ xà), rắn lao, rắn bàn là, rắn lục, rắn cạp nong... đều là hình tam giác, nhưng cũng có một số rắn độc rất ghê gớm, như đầu của rắn cạp nong, cạp nia và các loài rắn biển thì đầu của chúng gần giống như đầu của rắn không độc.

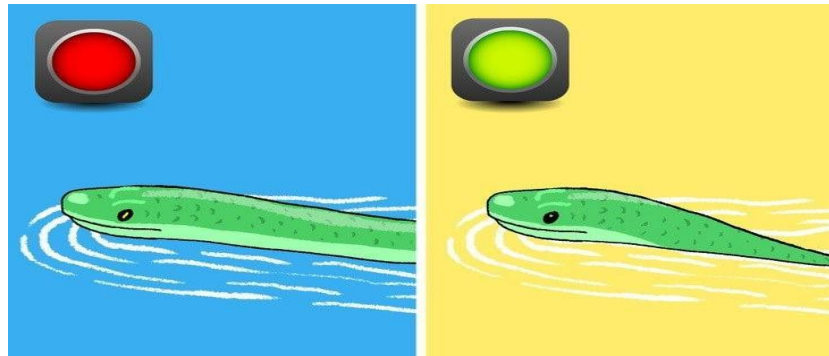
Trong số rắn không độc, cũng có một số ít loại có đầu hình tam giác, ví dụ như rắn có hình lăng trụ, vì nó rất giống rắn lao, do vậy cũng có người gọi nó là rắn lao giả.

6. Dựa vào màu sắc, họa tiết trên da rắn

Rắn độc thường có màu nổi bật, và có thể phát ra những tiếng rít rất đặc trưng (giống như âm thanh của rắn đuôi chuông). Dĩ nhiên cũng có vài ngoại lệ, nhưng thường là như vậy.

Ngoài ra, nếu trên da rắn có những vân họa tiết hình kim cương, hoặc có từ 3 màu trở lên, đó nhiều khả năng là một con rắn độc.

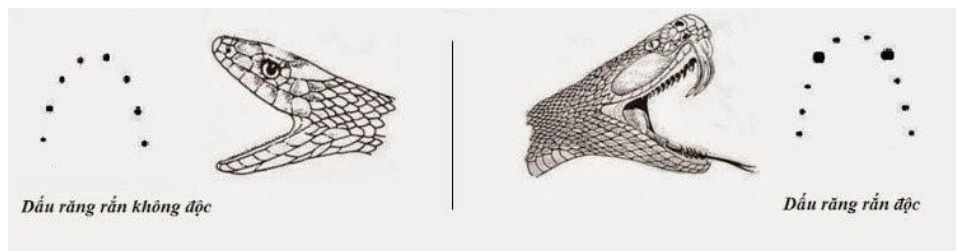
7. Đối với rắn nước



Rắn nước cũng có con độc con không. Rắn nước độc, chúng thường bơi theo kiểu nổi toàn thân, còn rắn không độc thì chỉ nổi đầu, thân mình giấu dưới mặt nước.

8. Dựa vào răng nanh, vết cắn

- Rắn có răng độc thì chắc chắn là rắn độc.
- Răng độc có hai loại: một là răng móc câu, trên răng có một rãnh dẫn nọc độc, có loài rắn răng này mọc ở phía trước của xương hàm trên, khi chúng há miệng to thì có thể nhìn thấy, loại răng này được gọi là răng hàm trước.
- Rắn độc có răng rãnh trước này thường có độc tính tương đối mạnh, ví dụ như rắn hổ mang, rắn cạp nong, rắn cạp nia, các loại rắn biển....
- Có loài rắn có răng rãnh độc mọc ở phía sau của xương hàm trên, gọi là răng rãnh sau, ví dụ như rắn bùn, rắn thủy bào..., những rắn độc có loại răng độc này, độc tính yếu hơn nên khi bị loại rắn này cắn thường là không bị chết.

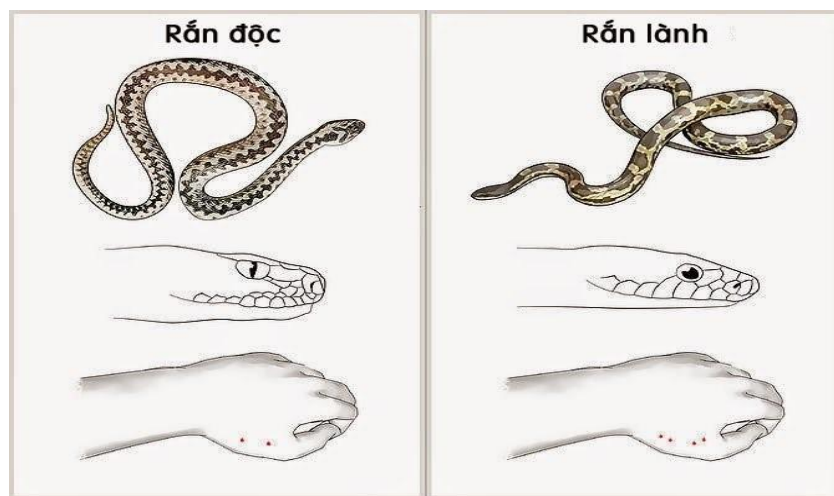


Rắn độc có răng rãnh trước này thường có độc tính tương đối mạnh.

Loại răng độc thứ hai là răng ống, gồm một đôi răng dài hơi cong, đầu nhọn rất nhỏ, giống như đầu của kim khâu hoa, bên trong răng là rỗng cũng giống như chiếc ống vậy, cho nên gọi là răng ống. Phần gốc của răng ống thông

với ống dẫn của tuyến độc, nó giống như răng rãnh, khi cắn người, cơ ở phía ngoài tuyến độc co lại, ép dịch độc ở bên trong vào đường ống của răng độc, rồi chích vào trong cơ thể người, dịch độc theo máu toả ra khắp cơ thể người sẽ làm cho người bị trúng độc. Răng độc của rắn lao, rắn năm bước, rắn lục và rắn bàn là... đều là răng ống.

Vì vậy, khi bị rắn cắn, có thể căn cứ vào vết răng để phân biệt bị loại rắn độc cắn hay là rắn không độc cắn, nếu là rắn độc thì nhất định có một vết răng hoặc hai vết răng của răng độc, còn nếu là rắn không độc cắn thì chỉ có hai hàng răng nhỏ li ti.



Nếu là rắn độc thì nhất định có một vết răng hoặc hai vết răng của răng độc.

Ngoài ra, khi bị rắn độc cắn thì nơi bị cắn sẽ bị sưng tấy và đau đớn dữ dội rất nhanh, có khi còn cảm thấy chóng mặt, vã mồ hôi, khó thở... Nhưng khi bị các loại rắn độc như các loại rắn biển, rắn cạp nong và rắn cạp nia cắn, thường mấy giờ sau mới xuất hiện triệu chứng, tính nguy hiểm rất lớn, phải đặc biệt chú ý.

CHƯƠNG 3. CÁC TRIỆU CHỨNG KHI BỊ RẮN CẮN

Tùy loại rắn cắn mà nạn nhân có những biểu hiện đặc trưng. Vết cắn do nhóm rắn hổ: tại vết cắn nạn nhân bị đau, sưng nề, có thể có hoại tử đen da vùng bị cắn (da bị chết do nọc độc), nhiễm khuẩn, sưng đỏ, sốt, có mủ. Nhưng nếu rắn cạp nia, cạp nong cắn thì ở vết rắn cắn không có gì đặc biệt. Triệu chứng toàn thân: bệnh nhân bị đau nhiều, nói khó, mờ mắt, yếu chân tay, khó thở, liệt toàn thân, loạn nhịp tim, đái ít,... dễ tàn phế hoặc tử vong do liệt các cơ hô hấp.

Rắn độc có 2 họ, đó là rắn hổ và rắn lục. Cách phân biệt rắn có độc và rắn không độc như sau:

Rắn có độc: Đây là loại rắn nguy hiểm và thường gây ra các hiện tượng phản ứng ngay lập tức hoặc để vài giờ bệnh nhân có triệu chứng miệng bị cứng lại, mắt mờ, ứ đọng đờm nhớt, nôn ra máu. Vết thương có thể sẽ thấy 2 vết răng nanh, mỗi răng cách nhau khoảng 5mm và một số vết răng nhỏ.

Rắn không độc: không gây ra phản ứng cho nạn nhân. Nhìn vào vết cắn thấy 2 hàm răng với những chấm nhỏ, có hình vòng cung và đặc biệt không có răng nanh.

Triệu chứng khi bị rắn độc cắn bao gồm:

- Vết cắn gây đau;
- Tại vết cắn bị sưng, tấy đỏ và bầm tím, lan ra xung quanh vết bị rắn cắn;
- Buồn nôn, tiếp theo là nôn mửa;
- Có thể có tiêu chảy
- Nổi các cục u ngứa trên da (phát ban hoặc mề đay);
- Sưng môi, lưỡi và nướu;
- Khó thở hay thở khò khè, tương tự như bệnh hen suyễn;
- Tỉnh thần lú lẫn, chóng mặt hoặc ngất xỉu;
- Nhịp tim không đều.

- Nếu bị nhóm rắn hổ cắn: Các loại rắn như hổ mang, rắn ráo... (loại Colubridae) có độc tố thần kinh. Chỗ rắn cắn không đau lắm nhưng chân tê bại, mệt mỏi cao độ, buồn ngủ, muốn ngất, nấc, nôn, rối loạn cơ tròn... Tại vết cắn

thấy đau buốt, nhìn thấy vết răng (1 hoặc 2 vết răng), phù nề xung quanh vết cắn, chảy máu, hoại tử tại chỗ cắn ngay. Mạch yếu, huyết áp hạ, khó thở, hôn mê rồi tử vong sau 6 giờ.

- Triệu chứng của rắn lục cắn: Rắn lục (loại Vipéridae) có độc tố gây xuất huyết. Toàn chi bị rắn cắn đau dữ dội, da đỏ bầm, có những đám xuất huyết, chỗ bị rắn cắn phù (sau dễ bị hoại tử). Sau 30 phút tới 1 giờ: nôn, ỉa lỏng, mạch nhanh nhỏ, huyết hạ, ngất xỉu. Ngoài ra khi bị rắn lục cắn gây chảy máu ghê gớm, đến mức bệnh nhân nôn ra máu, đi ngoài ra máu, nếu nhận biết đúng là rắn lục cắn và được sử dụng kháng huyết thanh ngay khi vừa vào viện, chỉ cần dùng khoảng 10 lọ huyết thanh là người bệnh không còn tình trạng chảy máu ồ ạt này.

- *Nhóm rắn cạp nia*, sau cắn bao giờ người bệnh cũng thấy đau rất hòng, khó há miệng, chân tay không nhấc lên được, sau dần mới dẫn đến liệt cơ chi, liệt cơ hô hấp gây khó thở, suy hô cấp cấp ...

- *Rắn hổ chúa* cắn nạn nhân rất đau, có phù nề tại chỗ cắn rất dữ dội nhưng không thấy hoại tử, nạn nhân thường bị liệt hô hấp và liệt chi.

- *Rắn biển cắn*: các triệu chứng liệt như các loại rắn hổ mang, cạp nong, cạp nia, bệnh nhân bị liệt cơ, tan máu...

Trước hết phải khẳng định, việc nhận diện được loại rắn độc cắn nạn nhân có ý nghĩa quan trọng trong việc điều trị. Khi khẳng định được loại rắn độc cắn, thì việc điều trị theo đúng phác đồ (do mỗi loại rắn có nọc độc khác nhau, việc điều trị khác nhau), dùng đúng huyết thanh kháng nọc rắn sẽ hiệu quả nhanh hơn rất nhiều so với việc điều trị kiểu “nghe ngờ” loại rắn.

Vì thế, với nạn nhân, khi bị rắn cắn, nếu không bắt được thì cũng cố gắng quan sát xem con rắn đó như thế nào. Tập trung quan sát màu của con rắn, chiều dài con rắn, hai bên mang tai con rắn... Còn trong trường hợp bắt được rắn thì không nên đập nát đầu rắn vì đầu rắn là nơi để nhận dạng tốt nhất.

Còn để nhận diện có đúng bị rắn độc cắn hay không thì mọi người cần rất chú ý theo dõi. Thường sau khi bị cắn sẽ có dấu răng của rắn trên vết cắn. Sau 1-2 giờ bị cắn thì vết thương sưng lên rất nhanh và sưng đau lan rộng. Xung quanh vết cắn có vết bầm tím lớn (hoại tử do độc tố của nọc rắn)...

CHƯƠNG 4. CÁCH SƠ CẤP CỨU KHI BỊ RẮN CẮN

Việc sơ cứu khi bị rắn cắn, nhất là khi bị rắn độc cắn cần kịp thời, đúng cách. Nếu không, bạn rất có thể gặp phải biến chứng nguy hiểm, thậm chí là tử vong tại chỗ.

Khi bị rắn độc cắn, sơ cứu vết thương là vô cùng quan trọng nếu không được xử lý tốt sẽ nguy hiểm đến tính mạng của nạn nhân. Vì vậy mỗi người hãy tự trang bị cho mình những kỹ năng sơ cứu khi bị rắn cắn phòng khi cần thiết.

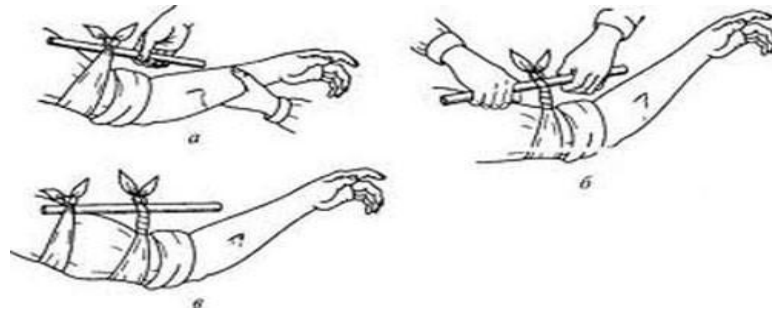
1. Cách sơ cấp cứu chung

Nếu bị rắn độc cắn, nhanh chóng gọi dịch vụ cấp cứu khẩn cấp tại cơ sở y tế gần nhất. Trong thời gian chờ sự trợ giúp y tế, người thực hiện sơ cứu nên tuân theo các bước sau:

- Di chuyển nạn nhân xa ra khỏi tầm hoạt động của con rắn.
- Trấn an người bị rắn cắn, giữ tâm lý bình tĩnh, hạn chế cử động, bắt động chi bị cắn bằng nẹp, để làm chậm sự lây lan của nọc độc.
- Tháo bỏ đồ trang sức và nới lỏng quần áo nhằm tránh gây chèn ép và làm sưng vết thương.
- Điều chỉnh tư thế cho vùng bị rắn cắn nằm thấp hơn tim, ngay cả trong lúc được vận chuyển đến bệnh viện (có thể cầm theo xác con rắn hay chụp lại hình ảnh rắn cắn, mô tả loại rắn cắn).
- Làm sạch vết thương bằng xà phòng và nước muối sinh lý.
- Dùng một miếng gạc khô và sạch để băng kín vùng bị cắn.

2. Cách sơ cấp cứu khi rắn hổ cắn

Bước 1: băng ép (garô): Phải nhanh chóng buộc garô (nơi nào có thể garô được) ở phía trên vết cắn 3-5cm. Garô bằng mọi thứ dây tự có tại chỗ như: dây thun, dây chuối, dây quai nón... Chú ý khi garô phải dùng dây bản to để giảm tổn thương nơi garô.



Bước 2: tẩy nọc bằng cách rửa sạch vết rắn cắn, sau đó đến cơ sở y tế rửa lại bằng thuốc tím 1%, cồn iốt 2%...



Bước 3: rạch rộng vết cắn hình chữ thập (+). Độ sâu qua da đến cơ chảy máu là được, rạch rộng dài khoảng 1-2cm. Trước khi rạch rộng phải sát trùng để tránh nhiễm trùng, tránh rạch đứt dây thần kinh, mạch máu và dây chằng.

Bước 4: hút máu tại chỗ rắn cắn.

Bước 5: dùng thuốc đơn giản rồi nhanh chóng đưa nạn nhân đến cơ sở y tế mà ở đó có điều kiện cấp cứu hồi sức.

3. Cách sơ cấp cứu khi bị nhóm rắn lục cắn

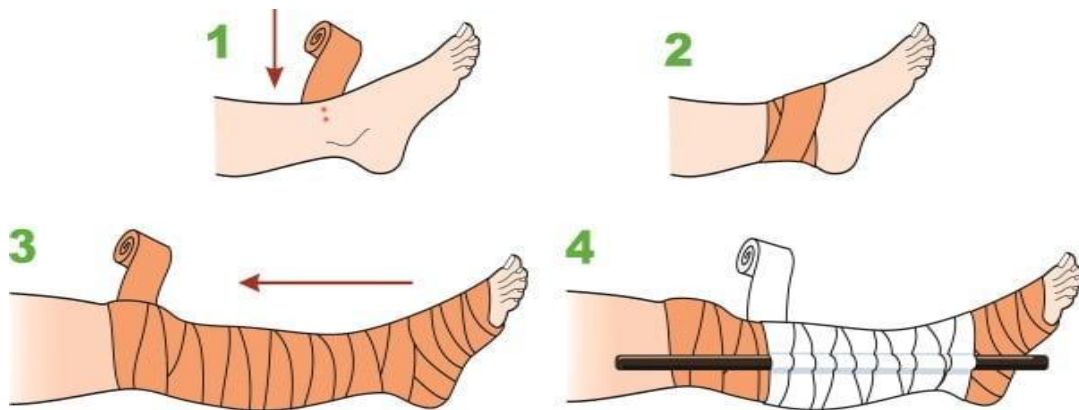
Việc cần làm là giải quyết vấn đề đau nhức, sưng nề, xuất huyết, tán huyết, hoại tử. Do đó **không cần garô, không rạch rộng, không hút máu**. Lý do là garô sẽ làm bệnh nhân dễ hoại tử hơn, rạch rộng sẽ làm chảy máu không cầm được. Chỉ cần băng ép, tẩy nọc và chuyển nạn nhân đến bệnh viện càng sớm càng tốt.

Cách sơ cứu chi tiết với rắn lục đuôi đỏ:

Bước 1: Đầu tiên, cần giữ cho nạn nhân nằm yên bất động bởi vận động lúc này sẽ làm cho nọc độc xâm nhập vào cơ thể nhanh hơn. Nếu gần vùng bị cắn có đồ trang sức thì nên nhanh tay cởi để tránh bị chèn ép, gây sưng nề.

Bước 2: Băng ép bất động để làm chậm quá trình tê liệt và ngăn chặn sự lây lan của nọc độc.

Cách băng ép: Dùng tay, gạc hoặc khăn sạch ép lên phía trên vết thương. Để nạn nhân nằm thoải mái, đặt phần bị thương cao hơn để giảm áp lực máu. Sau đó, dùng dây vải băng ép miếng gạc hoặc khăn vào vết thương, buộc một cách chắc chắn nhưng vẫn đủ để máu lưu thông. Nên băng ép chặt phía trên vết thương từ 5 – 10 cm để ngăn chất độc lan ngược lại các bộ phận khác.



Bước 3: Vận chuyển nhanh nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất để truyền huyết thanh kháng nọc rắn, tốt nhất là nên truyền trong 4 giờ đầu sau khi rắn cắn. Khi vận chuyển cần chú ý, cố gắng giữ cho nạn nhân nằm yên. Nếu nạn nhân có biểu hiện khó thở thì có thể thực hiện hô hấp nhân tạo.



Hãy ngồi yên, không cử động phần cơ thể bị cắn. Nếu có phương tiện sơ cứu, hãy rửa sạch vết rắn cắn bằng xà phòng. Dùng dao sạch (đã khử khuẩn

bằng cách hơ trên ngọn lửa) rạch một đường dài khoảng 1cm, sâu độ 3 mm tại vết răng nanh, sau đó nặn ra ít máu. Sát khuẩn vết rạch bằng cồn 70 độ hoặc thuốc tím 0,1%, nước oxy già, nước muối 9‰, rồi băng vết thương.

Nếu vết cắn đã bị hoại tử hoặc rắn đã cắn nửa giờ thì không nên rạch da mà phải chuyển nạn nhân đi bệnh viện ngay. Có thể mang theo con rắn đã cắn bệnh nhân để bác sĩ xác định thuốc kháng nọc rắn phù hợp. Trong khi vận chuyển nạn nhân đi cấp cứu nên để vùng bị cắn thấp hơn vị trí của tim.

5. 7 điều không nên làm khi sơ cứu rắn cắn

Để bảo vệ tính mạng của bản thân và những người xung quanh, cần ghi nhớ một số lưu ý sau khi bị rắn cắn:

- Khi thấy người bị rắn cắn không nên chờ đợi mà đưa ngay người bệnh đến các cơ sở y tế thăm khám; không nên có tâm lý chủ quan, chỉ khi thấy những biểu hiện nghiêm trọng như suy hô hấp, vết thương hoại tử lan rộng,... mới cần cấp cứu.

- Không nên áp dụng những bài thuốc dân gian để sơ cứu người bị rắn cắn nếu chưa tham khảo ý kiến bác sĩ.

- Không sử dụng băng garo cột chặt vùng bị rắn cắn để tránh làm đau nạn nhân, cản trở lưu thông máu đến các chi gây hoại tử.

- Không tự ý chườm lạnh, bôi hóa chất, đắp lá cây,... lên vết thương hoặc uống thuốc khi chưa có sự chỉ định của bác sĩ.

- Không rạch, đâm chích vết thương hoặc cố gắng loại bỏ nọc độc để tránh làm nặng thêm tình trạng nhiễm trùng.

- Người bị rắn cắn không nên dùng thức uống có chứa caffeine hoặc rượu vì chúng có thể làm tăng tốc độ hấp thụ nọc độc của cơ thể.

- Không nên cố gắng bắt bằng được rắn mà nên ghi nhớ màu sắc, hình dạng và cách rắn tấn công. Nếu có thể, hãy chụp ảnh rắn từ khoảng cách an toàn để giúp bác sĩ nhận dạng và hỗ trợ cho quá trình điều trị nhanh chóng hơn.

CHƯƠNG 5. CÁCH PHÒNG RẮN CẢN

- Tránh những nơi có khả năng có rắn ẩn nấp, chẳng hạn như dưới tảng đá và gỗ.
- Mặc dù hầu hết các loài rắn đều không có nọc độc, nhưng hãy tránh đụng chạm hoặc đùa giỡn với bất kỳ loài rắn nào, trừ khi bạn được đào tạo cách thức chế ngự rắn.
- Nếu bạn thường xuyên đi lại ở những vùng nguy hiểm, hãy mua bẫy rắn (có sẵn ở các cửa hàng cung cấp dụng cụ).
- Đừng gây kích động một con rắn. Đó chính là nguyên nhân dẫn đến các trường hợp bị rắn cắn nghiêm trọng.
- Hãy dùng gậy để dò đường phía trước khi đi vào những khu vực tối.
- Khi đi bộ đường dài trong một khu vực có rắn tiềm ẩn, hãy mặc quần dài và đi giày cổ cao nếu có thể.
- Tìm hiểu thêm cách sơ cứu phòng ngừa khi bị các loài rắn khác tấn công, kể cả rắn không độc cũng chưa chắc là an toàn.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ KỸ THUẬT SƠ CẤP CỨU

Thứ tự sơ cứu Trường hợp sơ cứu	ĐỘNG TÁC I	ĐỘNG TÁC II	ĐỘNG TÁC III	ĐỘNG TÁC IV	ĐỘNG TÁC V	GHI CHÚ
NGẮT (CÓN THỞ - TIM CÓN ĐẬP)	 Đề nạn nhân nằm ngửa	 Đầu ngửa ra phía sau để thông hô hấp	 Nới lỏng quần áo	 Dùng khăn ướt lạnh lau mặt nạn nhân	 Ấn và xoay mạnh vào điểm 1/3 trên nhân trung	• Không tập trung đông người xung quanh nạn nhân; • Nếu 10 chưa tỉnh, mạch yếu gọi cấp cứu chuyên nghiệp đến;
NGỪNG THỞ (TIM CÓN ĐẬP - CỎ MẠCH CỎ)	 Lấy vật lạ hoặc lau đàm dãi trong miệng nạn nhân (Đầu nghiêng)	 Tay nâng cổ, tay ấn trán	 Bịt mũi thổi mạnh qua miệng nạn nhân 2 hơi dài liên tiếp	 Thời 12 lần/phút đến khi nạn nhân thở được	 Khăn báo trung tâm cấp cứu gần nhất đến hỗ trợ	• Đề nạn nhân nằm chỗ thông thoáng; • Không tập trung đông người xung quanh nạn nhân.
NGỪNG TIM (NẠN NHÂN CÓN THỞ - KHÔNG CỎ MẠCH CỎ - CÓN NGƯỜI DẪN NỎ LỎN)	 Đấm mạnh vào ngực, vùng tim 3 dăm	 Nếu tim không đập lại đặt nạn nhân trên mặt phẳng cứng	 Dùng gót bàn tay phải đặt trực tiếp lên 1/3 dưới xương ức và gót bàn tay trái đặt lên mu bàn tay phải	 Hai cánh tay giữ thẳng, hai khuỷu tay cứng, dùng 1/2 sức ấn thẳng góc	 Xoa bóp tim 60 lần/phút làm liên tục cho đến khi tim đập lại Xoa bóp tim kết hợp với hà hơi thổi ngạt. Thời ngạt 3 lần liên, xoa bóp tim 5 lần. Sau đó thổi 1 lần, xoa bóp 5 lần cứ như vậy cho đến khi tim đập trở lại.	 Khăn báo trung tâm cấp cứu gần nhất đến hỗ trợ
ĐIỆN GIẬT	 Ngắt cầu dao điện	 An toàn đưa nạn nhân ra khỏi dòng điện, dùng gậy gỗ, cây khô hoặc các vật liệu cách điện	 Xử trí: ngừng tim, ngừng thở như phần trên	KHĂN BÁO CƠ QUAN CẤP CỨU GẦN NHẤT 115 KIÊN TRÌ CẤP CỨU NGỪNG TIM NGỪNG THỞ (TRONG KHI CHỜ ĐỢI)		
VẾT THƯƠNG CHẢY MÁU	 Máu chảy nhiều, thành tia: ấn chặn động mạch giữa tim và vết thương.	 Nạn nhân ướt: cho nằm nâng vết thương cao hết tim, tiến hành chăm sóc vết thương.	 Sơ cứu vết thương	 Nếu vết thương động mạch còn chảy máu sau khi băng bó vết thương thì đặt garo (ghi lại thời gian đặt garo)	 Nếu vết thương không đặt garo được (nách, cổ) dùng ngón tay ấn chặn liên tục lên động mạch giữa tim và vết thương	 Chuyển nạn nhân đến bệnh viện gần nhất bằng phương pháp thích hợp.

(Hô hấp nhân tạo và xoa bóp tim ngoài lồng ngực)



1. Đẩy đầu nạn nhân về phía sau, nâng cằm lên cho 2 hàm răng gần như chạm nhau, quan sát và lắng nghe hơi thở nạn nhân.



2. Nếu nạn nhân không còn thở, bịt mũi nạn nhân, mà dùng miệng ngậm kín miệng nạn nhân, thổi 2 hơi liên tiếp (hơi đẩy phổi)



3. Đặt tay lên vùng giữa ngực nạn nhân (giữa 2 núm vú), đặt 1 tay lên bàn tay kia, ấn xuống 30 lần, tiếp tục hà hơi thổi ngạt 2 hơi liên tiếp và ấn tay 30 lần cho đến khi có sự trợ giúp y tế hoặc nạn nhân bắt đầu cử động.



KỸ THUẬT BĂNG ÉP BẤT ĐỘNG:



- Dùng băng rộng khoảng 10 cm, nếu có điều kiện dài ít nhất khoảng 4,5 m. Có thể băng chun giãn, băng vải, hoặc tự tạo từ khăn, quần áo. Không có cời quần áo vì dễ làm chi phải vận động, có thể băng đè lên quần áo.

- Băng tương đối chặt nhưng không quá mức (vẫn còn sờ thấy mạch đập, đủ để luồn một ngón tay giữa các nếp băng).

- Bắt đầu băng từ ngón chân về phía gốc chi để hết toàn bộ chi.

- Dùng nẹp cứng (nẹp, miếng gỗ, que, miếng bìa cứng,...) cố định chi với nẹp.

Vết cần ở bàn tay, ngón tay, cẳng tay:

- + Băng ép bàn tay, cẳng tay.
- + Dùng nẹp cố định cẳng bàn tay.
- + Dùng khăn hoặc dây treo quàng lên cổ bệnh nhân.

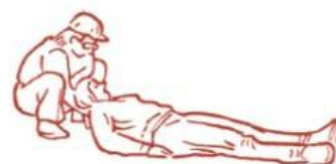
Kiểu băng	Hình thức	Cách băng	Áp dụng
Băng vòng/cuốn		Cuốn băng vòng sau chông lên 2/3 vòng trước cho đến khi kín vết thương.	Vùng vết thương ngực, bụng, cánh tay, đùi,...
Băng chữ nhân/băng lật		Sau khi cố định băng, đưa băng lên trên và gấp ngược băng sau mỗi vòng, tiếp tục cho đến khi kín vết thương.	Vùng vết thương cẳng tay, cẳng chân.
Băng số 8		Sau khi cố định băng, đưa băng lên trên khỏi vết thương, cuộn 1 vòng, trả băng trở về theo hình số 8, tiếp tục cho đến khi kín vết thương.	Vùng vết thương khuỷu, lòng bàn tay, lòng bàn chân, cổ chân, vai, gáy.
Băng rẽ quạt		Cố định băng tại vết thương, quấn vòng băng lên phía trên chiếm 1/3 vòng cổ định, tiếp tục quấn vòng phía dưới 1/3.	Vùng vết thương khuỷu (cùi chỏ), đầu gối, gót chân.

Một số kiểu băng ép vết thương thường gặp. Ảnh: HCTĐ

Một số lưu ý

❖ Vận chuyển nạn nhân

- 1 người cứu



PP kéo



PP nặng

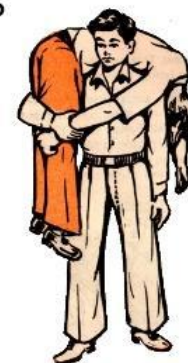


PP ẵm

23



PP cồng



PP nâng của lính cứu hỏa

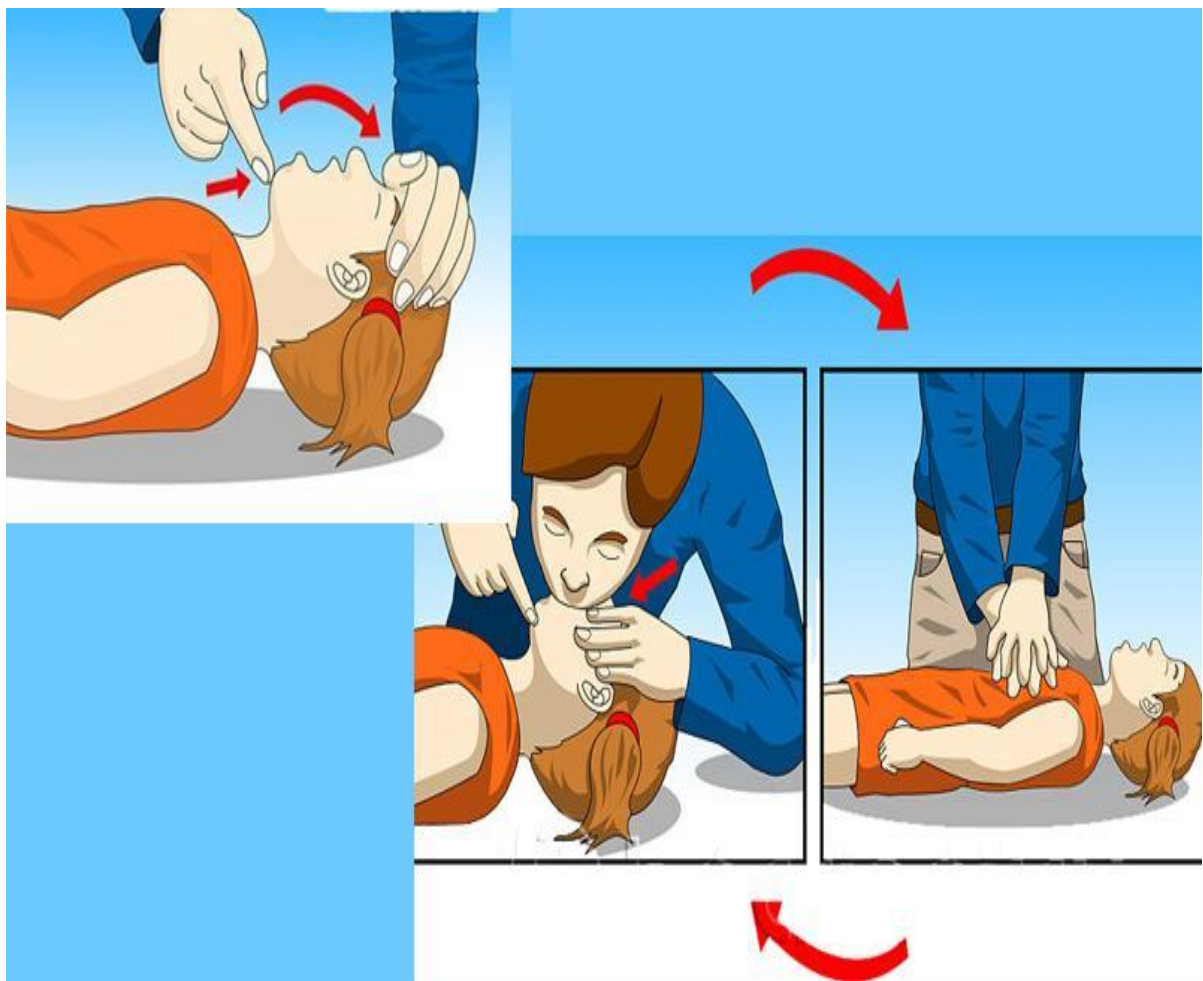
Một số lưu ý

✧ Vận chuyển nạn nhân

- 2 người cứu
 - 2 người vận chuyển ngồi xôm 2 bên nạn nhân
 - 1 tay bắt chéo ra sau lưng, nắm lấy thắt lưng quần nạn nhân
 - Luôn 1 tay xuống dưới đầu gối nạn nhân, người này nắm tay người kia
 - Ôm chặt người nạn nhân, cùng nâng lên và di chuyển chậm, nhẹ nhàng



24



(Sơ cấp cứu khi đuối nước)

Bỏng



Tách nạn nhân ra khỏi vật cháy



Cởi bỏ quần áo bên lửa



Ngâm vùng da bị bỏng vào nước sạch hoặc đắp khăn mát



Bù nước nếu nạn nhân còn tỉnh



Giữ ấm cơ thể trong thời tiết lạnh



Đưa đến cơ sở y tế gần nhất



Lưu ý



Không dùng đá hoặc nước quá lạnh để chườm



Tránh làm vỡ nốt phỏng



Không bôi kem hoặc bất kỳ chất gì lên vết thương



Không dụi, cố gắng lấy dị vật ra

